

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/HSST

Ngày 24/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ - TỈNH KON TUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bá Bình

Các hội thẩm nhân dân: Ông Mai Hồng Tự và ông A Bông.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lại Thị Khánh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24/10/2017, tại Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/HS-ST ngày 03/10/2017 đối với bị cáo:

A L, tên gọi khác: **A U**, sinh năm 1993 tại Kon Tum; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Kon Gung, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum; chỗ ở: Thôn K Bay, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; con ông A H và bà Y H; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/7/2017, Công an huyện Đắk Tô quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản (xảy ra ngày 03/4/2017), phạt tiền 3.500.000 đồng (bị cáo đã nộp phạt xong).

Bị bắt tạm giam ngày 09/6/2017; có mặt.

- **Người bị hại:** Trần Văn H, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Tu Dốp II, xã Pô Kô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà YHLou, sinh năm 1975; trú tại: Thôn Kon Gung, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô truy tố với hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/04/2017, A Chuyên điều khiển xe mô tô chở A Chân và A L đi từ huyện Đắk Tô về huyện Sa Thầy. Trên đường đi, bị cáo A L thấy anh Trần Văn H đang đứng ngoài đường bấm điện thoại. Do nhầm anh H là người tài xế mà bị cáo có mâu thuẫn từ trước nên khi đi qua anh H khoảng 10 m thì A L nhảy xuống xe, quay lại, ru dao đang bọc trong người ra

chém anh H một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Anh H dơ tay lên đỡ nên trúng vào khuỷu tay trái và la lên "không phải em" rồi bỏ chạy. A L quay lại chỗ A Chuyên và A Chân. A Chuyên và A Chân hỏi mày làm gì đó thì A L nói không có gì. Anh H được đưa đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 55/TgT-TTPY ngày 10/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum, kết luận: Anh Trần Văn H bị vết sẹo ở khuỷu tay trái, gãy móm khuỷu đơn thuần không gây ảnh hưởng khớp, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 15%.

Tại bản cáo trạng số 29/KSĐT-TA ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô truy tố bị cáo A L về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/9/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ... Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/04/2017, trên đường từ huyện Đắk Tô về huyện Sa Thầy, bị cáo A L tưởng nhầm anh Trần Văn H là người tài xế mà bị cáo có mâu thuẫn từ trước nên đã rút dao không có cán, dài 43 cm, rộng 4 cm, đầu dao nhọn mà bị cáo đang bọc trong người ra chém anh H một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Anh H dơ tay lên đỡ nên trúng vào khuỷu tay trái và la lên "không phải em" rồi bỏ chạy. Như vậy, bị cáo đã vô cớ, dùng dao là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho anh H. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Cùng với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh H là 15 %, nên bị cáo A L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù, nhẹ hơn tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Như vậy, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là quy định có lợi cho người phạm tội nên được xem xét khi áp dụng hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện trước khi Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/9/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số

100/2015/QH13, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 ...

Cáo trạng truy tố bị cáo A L về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của anh H; ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Song cũng xét thấy, bị cáo đã bồi thường và tác động mẹ bị cáo bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra, xét xử đã thành khẩn khai báo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt.

Đối với A Chuyên dùng xe mô tô biển số 12 P1 2402 chở A Chân và A L từ huyện Đắk Tô về huyện Sa Thầy, khi xe chạy cách chỗ anh H khoảng 10 m thì A L nhảy xuống xe chạy đến chém anh H. Do trời tối, A Chuyên và A Chân hỏi mày làm gì đó thì A L nói không có chuyện gì. Việc A L gây thương tích cho anh H không có sự giúp sức của A Chuyên và A Chân nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với A Chuyên và A Chân. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho A Chuyên là đúng pháp luật.

Đối với hành vi của A Chuyên, A Chuân, A L đập phá tài sản của chị Nguyễn Thị Lan vào khoảng 19 giờ ngày 03/4/2017, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Công an huyện Đắk Tô đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được bị cáo và mẹ bị cáo là bà Y HLou bồi thường chi phí điều trị 10.000.000 đồng. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Con dao không có cán, dài 43 cm, rộng 4 cm bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo A L (A U) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/9/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tổ tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13.

Xử phạt bị cáo A L (A U) **2 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/6/2017.

Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy con dao không có cán, dài khoảng 43 cm, mũi dao nhọn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Công an huyện Đắk Tô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô).

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo A L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Công an huyện Đắk Tô;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Tô;
- THA hình sự huyện Đắk Tô;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu bản án; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Bình